

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA LUẬT

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	LUẬT CẠNH TRANH			
Mã học phần:	71LAWS40202	Số tín chỉ:	2	
Mã nhóm lớp học phần:	242_71LAWS40202_01,02,03,04			
Hình thức thi: Tự luận		Thời gian làm bài:	60	phút
Thí sinh được tham khảo tài liệu: SV chỉ được sử dụng tài liệu giấy in	☒ Có		☐ Không	

Cách thức nộp bài (Giảng viên ghi rõ yêu cầu): SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Đề xuất những giải pháp phù hợp để giải quyết các vấn đề pháp lý, các bài tập tình huống thực tế về hành vi cạnh tranh không lành mạnh, hành vi hạn chế cạnh tranh, tập trung kinh tế, quy trình tổ tụng cạnh tranh, giải quyết tranh chấp thương mại.	Tự luận	30	1	3	PI 3.2
CLO2	Áp dụng kỹ năng lập luận, khả năng	Tự luận	20	2	2	PI 5.2

	sáng tạo, tư duy phản biện, tư duy đa chiều để giải quyết vấn đề hiệu quả liên quan đến luật cạnh tranh và giải quyết tranh chấp.					
CLO3	Lựa chọn đúng văn bản pháp luật và quy phạm pháp luật để áp dụng trong các tình huống pháp luật về cạnh tranh	Tự luận	50	3	5	PI 6.2

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung câu hỏi thi

Câu hỏi 1: (3 điểm)

Anh/chị hãy viết thỏa thuận trọng tài thương mại cho tranh chấp phát sinh từ hợp đồng mua bán cà phê giữa bên bán (Việt Nam) và bên mua (Hoa Kỳ) sao cho thỏa thuận không bị vô hiệu và có thể thực hiện được.

Câu hỏi 2: Các nhận định sau đây đúng hay sai? Giải thích. Nêu cơ sở pháp lý (2 điểm)

1. Mọi hành vi tập trung kinh tế đều phải thông báo với cơ quan nhà nước.
2. Hành vi cạnh tranh không lành mạnh chỉ được quy định trong Luật Cạnh tranh 2018.

Câu hỏi 3: (5 điểm)

Biết Công ty cổ phần điện tử A đang đầu tư nghiên cứu và sắp tung ra thị trường sản phẩm máy tính bảng E.Tab với nhiều tính năng hiện đại, M (đối thủ của A trên thị trường liên quan) đã tiếp cận và ép buộc ông X (nhà khoa học đang nghiên cứu phát triển kỹ thuật, công nghệ của máy tính bảng E.Tab) phải hủy bỏ việc nghiên cứu đó. Biết rằng thị phần trên thị trường liên quan của M là 60%.

1. Anh/chị hãy xác định hành vi trên là dạng vi phạm nào trong Luật Cạnh tranh và cơ chế kiểm soát của pháp luật? Giải thích, nêu cơ sở pháp lý. (3 điểm)
2. Xác định biện pháp xử phạt hành chính, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có) đối với hành vi trên. Nêu cơ sở pháp lý. (2 điểm)

---HẾT---

ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Tự luận			
Câu 1	Viết điều khoản giải quyết tranh chấp trong đó xác định rõ các yêu cầu sau:	3.0	
Nội dung a	Hình thức trọng tài Tổ chức trọng tài Quy tắc tổ tụng trọng tài của chính tổ chức trọng tài được lựa chọn (trong trường hợp chọn trọng tài quy chế)	1.5	
Nội dung b	Ngôn ngữ, địa điểm tiến hành tổ tụng trọng tài	0.5	
Nội dung c	Số lượng trọng tài viên	0.5	
Nội dung d	Luật áp dụng cho hợp đồng	0.5	
Câu 2		2.0	
Nội dung a.	Nhận định sai Giải thích: Chỉ các trường hợp đến ngưỡng thông báo TTKT mới phải tiến hành thông báo. Ngưỡng thông báo được quy định tại Điều 13 NĐ 35/2020. CSPL: khoản 1 Điều 33 LCT 2018.	1.0	
Nội dung b.	Nhận định sai Giải thích: Ngoài được quy định trong Luật Cạnh tranh 2018, hành vi CTKLM còn được quy định trong văn bản pháp luật chuyên ngành như: Luật Sở hữu trí tuệ, Luật Quảng cáo, Luật Thương mại... CSPL: khoản 7 Điều 45 LCT 2018.	1.0	
Câu 3		5.0	
Nội dung a	Xác định A là Doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường vì có thị phần trên 30% trên thị trường liên quan. Thị trường liên quan là thị trường thiết bị điện tử.	1.0	
	Hành vi vi phạm: Lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường với dạng thức “cản trở sự phát triển kỹ thuật, công nghệ gây ra hoặc có khả năng gây ra thiệt hại cho khách hàng” tại điểm c	1.5	

	khoản 1 Điều 27 LCT 2018. Giải thích. CSPL: điểm b khoản 1 Điều 27 LCT 2018; khoản 3 Điều 28 NĐ 116/2005.		
	Cơ chế kiểm soát: cấm tuyệt đối, không miễn trừ, không khoan hồng.	0.5	
Nội dung b	Hình thức xử phạt chính: phạt tiền Mức xử phạt: 01% đến 10% tổng doanh thu trên thị trường liên quan trong năm tài chính liền kề trước năm thực hiện hành vi vi phạm của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường. Hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu khoản lợi nhuận thu được từ việc thực hiện hành vi vi phạm. Biện pháp khắc phục hậu quả: a) Buộc loại bỏ những điều khoản vi phạm pháp luật ra khỏi hợp đồng, thỏa thuận hoặc giao dịch kinh doanh; b) Buộc cơ cấu lại doanh nghiệp lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường.	1.5	
	CSPL: - Khoản 1 Điều 111 LCT 2018 - Điều 8 NĐ 75/2019	0.5	
	Điểm tổng	10.0	

Người duyệt đề

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2025

Giảng viên ra đề

Ths. Trần Minh Toàn (đã duyệt)

Ths. Nguyễn Ngọc Biện Thùy Hương